

# Về kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc

Hồ Sĩ Quý<sup>(\*)</sup>

**Tóm tắt:** “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc” là chiến lược phát triển mới, được đề cập và được cổ vũ mạnh mẽ trong đời sống tinh thần xã hội Việt Nam hiện nay. Đây là giai đoạn phát triển bứt phá, cải cách mạnh mẽ đất nước, hướng tới mục tiêu trở thành nước phát triển, thu nhập cao, “sánh vai với các cường quốc”, có điểm khởi đầu được xác định là từ Đại hội XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam năm 2026. Chiến lược phát triển đột phá này là tư tưởng không tách rời vai trò của Tổng Bí thư Tô Lâm. Bài viết điểm lại những dấu mốc ấn tượng mà Tổng Bí thư đã trình bày tại các diễn đàn trong nước và quốc tế, những nội dung cốt lõi, những mục tiêu quan trọng, những “cơ sở định vị”, chủ trương và các giải pháp chiến lược... để hiện thực hóa tư tưởng chiến lược này. Bài viết cũng đề cập đến những vấn đề mà giới khoa học cần tiếp tục nghiên cứu, làm rõ những hàm ý ẩn chứa trong tư tưởng chiến lược “kỷ nguyên phát triển vươn mình”, nhằm đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc trong giai đoạn tới.

**Từ khóa:** Việt Nam, Kỷ nguyên phát triển mới, Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, Chiến lược phát triển mới, Chiến lược phát triển đột phá

**Abstract:** The “era of national rise” as a new developmental strategy, mentioned and strongly advocated in the spiritual life of Vietnamese society today, is a period of breakthrough development, bold institutional reform of the country, towards the goal of becoming a developed and high-income country “on par with the great powers”. The strategy is determined to start from the 14<sup>th</sup> National Congress of the Communist Party of Vietnam in 2026, an ideology that is inseparable from the role of General Secretary Tô Lam. The article reviews the impressive milestones that the General Secretary has presented at domestic and international forums, the core contents, important goals, “foundations for positioning”, policies and strategic solutions, etc. to realize it. Scientific issues which require further studies are also mentioned, to clarify the implications of the strategic ideology of “the era of rising” so as to actively contribute to the cause of national construction, development and defense in the coming period.

**Keywords:** Vietnam, New Development Era, Era of National Rise, New Development Strategy, Breakthrough Development Strategy

Ngày nhận bài: 03/3/2025; Ngày duyệt đăng: 15/7/2025

---

<sup>(\*)</sup>GS.TS., Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương; Ủy viên Hội đồng khoa học Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; Email: hosiquy.thongtin@gmail.com

## 1. Mở đầu

Thuật ngữ “kỷ nguyên vươn mình” của một dân tộc hay của một đất nước cũng thường được bắt gặp trong nhiều tài liệu. Nhưng “kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” như diễn ngôn đang phổ biến ở Việt Nam hiện nay, thì lại là tư tưởng không tách rời vai trò của Tổng Bí thư Tô Lâm trong những tháng cuối năm 2024. Tưởng như quen thuộc nhưng tư tưởng này rất mới: vừa thực tế, thách thức lại vừa lạc quan, phản ánh khát vọng lớn, tư duy đột phá và tầm nhìn chiến lược về sự trỗi dậy của đất nước trước thềm Đại hội XIV của Đảng. Một ý chí nhằm hiện thực hóa tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh 80 năm về trước: “Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai cùng các cường quốc năm châu được hay không” (*Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Tập 4, 2011: 35), đang tác động mạnh mẽ đến đời sống tinh thần xã hội, đến nhận thức, thái độ và tình cảm mỗi người dân, thúc đẩy toàn xã hội hành động nhằm hiện thực hóa chiến lược phát triển đột phá của đất nước.

## 2. Những dấu mốc ấn tượng

Ngày 23/9/2024, tại Đại học Columbia danh tiếng của Mỹ, Tổng Bí thư Tô Lâm với cương vị Nguyên thủ quốc gia đã phát biểu: “Sau gần 80 năm lập nước và gần 40 năm Đổi mới, dưới sự lãnh đạo toàn diện của Đảng Cộng sản, Việt Nam đang đứng trước khởi điểm lịch sử mới, kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc” (*The Era of Nation’s Rise, Thế giới & Việt Nam*, 2024).

Đây là lần đầu tiên dư luận quốc tế và trong nước biết đến tư tưởng này với tính cách là một ý chí chính trị về một giai đoạn phát triển mới của Việt Nam.

Tại diễn đàn “Thượng đỉnh tương lai” của Đại hội đồng Liên Hợp Quốc khóa 79 diễn ra từ ngày 22-23/9/2024, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Việt Nam Tô Lâm đã thẳng thắn thể hiện trước thế giới “khát vọng của Việt Nam trong sự kiến tạo vĩ đại của kỷ nguyên chúng ta” (*The Grand Orchestration of our Era, VNS*, 2024).

Ngay sau đó, trong một loạt chuyến thăm cấp cao tới Cu Ba, Mông Cổ, Ireland, Pháp và Malaysia, tinh thần kỷ nguyên dân tộc vươn mình đã được thể hiện ngày càng rõ.

Ngày 21/10/2024, tại phiên khai mạc Kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã phát biểu về đổi mới công tác lập pháp, thể chế hóa Nghị quyết Trung ương 10 về kiện toàn tổ chức, cải tiến lề lối làm việc, tạo tiền đề để đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới. Ông khẳng định, trong 3 điểm nghẽn lớn cản trở sự phát triển, thì “thể chế là điểm nghẽn của điểm nghẽn”, “gây lãng phí, làm lỡ thời cơ phát triển của đất nước”. Với sự lo lắng thể hiện khá rõ, ông lưu ý: “Nếu không thật sự sáng suốt, bản lĩnh vì sự nghiệp chung, thể chế không phù hợp có thể gây ra những khúc quanh đối với sự phát triển của đất nước” (Tô Lâm, 2024a).

Ngày 31/10/2024, tại Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Tổng Bí thư Tô Lâm với tư cách một nhà khoa học đã “trao đổi một số nội dung về kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc” với học viên lớp quy hoạch Ủy viên Trung ương khóa XIV những người đang và sẽ đảm nhận những trọng trách cao của đất nước. Tại đây, ông đã giải thích nội hàm khái niệm “kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, cơ sở định vị để thực hiện kỷ nguyên này và 7 định hướng chiến lược để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới (Tô Lâm, 2024b).

Ngày 25/11/2024, cũng tại Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Tổng Bí thư Tô Lâm đã trình bày kỹ hơn lý luận về “Kỷ nguyên phát triển mới” với sự tham dự của các ủy viên Bộ Chính trị, các ủy viên Trung ương, lãnh đạo các Bộ, ban ngành và các tỉnh, thành phố cùng nhiều cán bộ chủ chốt khác của đất nước. Tổng Bí thư đã làm rõ tầm quan trọng, các nội dung cơ bản, thời điểm bắt đầu, cơ sở định vị, giải pháp chiến lược và các chủ trương tinh gọn tổ chức bộ máy, phủ cập xã hội số, chống tham nhũng lãng phí..., những nội dung được coi là cơ bản và là những bước đi đầu tiên trong thực hiện kỷ nguyên vươn mình của dân tộc (Tô Lâm, 2024c).

Ngày 30/12/2024, tại *Cuộc gặp mặt trí thức, nhà khoa học tiêu biểu toàn quốc*, Tổng Bí thư Tô Lâm đã trình bày bài phát biểu đặc biệt ấn tượng. Người đứng đầu của Đảng đã “thẳng thắn nhìn nhận, việc thực hiện trách nhiệm, sứ mệnh của đội ngũ trí thức, nhà khoa học với Tổ quốc vẫn còn nhiều hạn chế so với kỳ vọng và đầu tư của Đảng, Nhà nước và nhân dân”. Trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, “các trí thức, nhà khoa học phải là lực lượng nòng cốt, là những người có ‘phép thuật’ để đưa Việt Nam đứng vào nhóm 3 nước dẫn đầu khu vực Đông Nam Á về nghiên cứu và phát triển trí tuệ nhân tạo (AI); nhóm 50 nước đứng đầu thế giới về năng lực cạnh tranh số và chỉ số phát triển chính phủ điện tử; tối thiểu có 5 doanh nghiệp công nghệ số ngang tầm các cường quốc công nghệ vào năm 2030. Đến năm 2045, Việt Nam là một trong những trung tâm công nghiệp công nghệ số của khu vực và thế giới; thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu thế giới về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; có hạ tầng công nghệ số tiên tiến, hiện đại, dung lượng siêu lớn, băng thông siêu rộng

ngang tầm các ‘đế chế công nghệ số’” (Tô Lâm, 2024d).

Về sự phát triển của giới trí thức, Tổng Bí thư Tô Lâm yêu cầu “đến năm 2030 phải có 100 phát minh, sáng chế, công trình khoa học trong bảng xếp hạng của khoa học thế giới; sản phẩm khoa học, công nghệ, tác phẩm văn học, nghệ thuật chiếm lĩnh đỉnh cao; ít nhất 03 tạp chí khoa học của Việt Nam đạt trình độ khu vực và trên thế giới”. “Đến năm 2045, đội ngũ trí thức Việt Nam đứng đầu khu vực, thuộc top đầu thế giới; có hàng trăm nhà khoa học có ảnh hưởng trên thế giới, đạt các giải thưởng quốc tế trên các lĩnh vực” (Tô Lâm, 2024d).

Đó là những mục tiêu đầy thách thức, trước hết là đối với giới khoa học.

Ngày 13/01/2025, tại Hội trường Diên Hồng, Hội nghị toàn quốc (lần thứ hai, lần đầu được tổ chức vào năm 1963 cũng tại hội trường Ba Đình) về *đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia* được tổ chức với 978.532 đại biểu tham dự trực tiếp và trực tuyến, trong cương vị là Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương, Tổng Bí thư Tô Lâm đã trình bày những tư tưởng có ý nghĩa chiến lược về việc dùng khoa học trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc (Tô Lâm, 2025a).

Với tinh thần làm cho Nghị quyết số 57 ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về *đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia* trở thành “Nghị quyết giải phóng tư duy khoa học”, Tổng Bí thư Tô Lâm đề xuất 8 nhiệm vụ, giải pháp. Trong đó, có giải pháp ban hành cơ chế thu hút nhân tài khoa học, công nghệ, đặc biệt là nhân tài người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia quốc tế. Trong năm 2025, “phải tháo gỡ hết các

điểm nghẽn, rào cản để phát triển”, “loại bỏ ngay tình trạng “trên rai thảm, dưới rai đỉnh”, “tư duy nhiệm kỳ, đổ kỵ hay bình quân chủ nghĩa”. Chọn thí điểm một số viện hoặc trường để mời chuyên gia ở bên ngoài làm lãnh đạo. “Trước đây người ta không dám về là vì chúng ta chưa thật sự sẵn lòng, còn nhiều rào cản về hành chính và các quy định, rất khó điều hành. Nay mọi thứ sẽ thuận hơn rất nhiều”. Năm 2025, cần bố trí đủ ít nhất 3% ngân sách cho phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, nâng tỷ lệ chi cho khoa học - công nghệ lên 2% GDP trong 5 năm tiếp theo. Đồng thời, cải cách triệt để quy trình phân bổ, quản lý và thanh quyết toán kinh phí, loại bỏ cơ chế “xin - cho” và các thủ tục rườm rà để tối ưu hóa nguồn lực, khuyến khích sáng tạo (Tô Lâm, 2025a).

Trong ứng dụng khoa học - công nghệ, “đột phá, đổi mới sáng tạo là yếu tố kỳ diệu, mang tính cách mạng, vượt qua rào cản, giới hạn để làm nên kỳ tích, vượt trội”. “Đột phá phải tiến hành ở cả lĩnh vực khoa học tự nhiên và khoa học xã hội, đó là những khoảng không gian vô tận, có nhiều miền hoang vu, có nhiều cơ hội để trí thức, các nhà khoa học biến “sỏi đá thành cơm”” (Tô Lâm, 2025a).

Ngày 15/01/2025, tại Diễn đàn quốc gia lần thứ VI về *phát triển doanh nghiệp công nghệ số*, Tổng Bí thư Tô Lâm đã có bài phát biểu thu hút sự quan tâm sâu sắc của xã hội. Ông đánh giá, “công nghiệp công nghệ số của Việt Nam đã trở thành một trong những ngành kinh tế quan trọng, đóng góp đáng kể vào phát triển, nâng tầm vị thế Việt Nam trên bản đồ công nghệ số toàn cầu”. Tuy nhiên, “với tất cả sự thăng tiến, cầu thị và lắng nghe, chúng ta thấy vẫn còn nhiều hạn chế cần khắc phục”.

Chẳng hạn, “năng lực nghiên cứu và phát triển hiện vẫn phụ thuộc nhiều vào nước ngoài, khả năng thu hút nhân tài công nghệ cao chưa đủ mạnh, trình độ công nghệ của các doanh nghiệp thấp, chỉ ở mức rất khiêm tốn trong chuỗi cung ứng toàn cầu” (Tô Lâm, 2025b).

Trong khi không ít người còn đang say sưa với những thành tích mà Việt Nam đã đạt được thì Tổng Bí thư Tô Lâm thẳng thắn chỉ ra sự không tương thích giữa các thứ bậc “án tượng, hoành tráng, đáng tự hào” trong xếp hạng quốc tế (về xuất khẩu linh kiện, thiết bị máy tính, điện thoại và phần mềm) với thực tế ở Việt Nam. Tổng Bí thư chia sẻ: “Tôi cứ tự hỏi đây liệu có phải là ‘ngộ nhận’, là ‘tự huyễn hoặc’, là ‘tự ru mình’ không? Tôi muốn nêu rõ những bất cập này để chúng ta nhìn thẳng vào sự thật rằng doanh nghiệp của chúng ta đang đứng ở đâu trong chuỗi giá trị toàn cầu cũng như trong năng lực cạnh tranh quốc tế để mà cố gắng” (Tô Lâm, 2025b).

Gợi mở 7 nhiệm vụ trọng tâm để Việt Nam có thể tận dụng tốt tiềm năng công nghệ số, Tổng Bí thư Tô Lâm chỉ rõ, “đây là thời điểm chín muồi để các doanh nghiệp Việt Nam xây dựng một tương lai vững bền cho ngành công nghệ số nước nhà”. “Đến năm 2030, đưa Việt Nam vào top 3 nước dẫn đầu khu vực Đông Nam Á về nghiên cứu và phát triển công nghệ số, đồng thời tạo ra ít nhất 5 doanh nghiệp công nghệ số lớn có khả năng cạnh tranh quốc tế” (Tô Lâm, 2025b).

Thực ra, công nghệ số và thực tế chuyển đổi số quốc gia là một trong những lĩnh vực mà Việt Nam được Tổ chức Sở hữu trí tuệ Thế giới (WIPO) đánh giá cao. Chính vì thế, Tổng Bí thư nhấn mạnh “cần tận dụng thế mạnh về trí tuệ, nguồn nhân lực, và tinh thần khởi nghiệp sáng tạo cùng

hào khí Việt Nam để góp phần đưa đất nước phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới” (Tô Lâm, 2025b).

### 3. Nội dung và thực chất, ý chí phát triển và niềm tin vào kỷ nguyên phát triển mới

Những dấu mốc ấn tượng nói trên cùng với sự vận động đầy thu hút trong đời sống xã hội hiện nay về “cách mạng tinh gọn bộ máy”, tinh giản biên chế, lấy lại đà tăng trưởng để nền kinh tế tăng trưởng hai con số, thực hiện “Khoán 10 trong khoa học” bằng Nghị quyết số 57, triển khai Nghị định số 168 về xử phạt vi phạm giao thông... đang là những cú hích đầu tiên khởi động kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Trong thời gian tới, có thể giới lý luận chính trị sẽ còn phải bàn luận nhiều về “kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” để xác định nội dung và những hàm ý khoa học, chính trị, xã hội có thể có của khái niệm này. Có nhiên, sẽ khó tìm thấy sự thoả mãn nếu coi “kỷ nguyên vươn mình” cũng có logic chặt chẽ của những khái niệm như “kỷ nguyên sinh học” hoặc “thời đại xã hội” trong các khoa học hàn lâm. Nhưng không khó để nhận ra sự hợp lý nếu tính đến độ tương thích của khái niệm này với những giai đoạn phát triển ấn tượng mà thế giới đã trải qua, kiểu như “giai đoạn cất cánh” (take-off-phase) của những quốc gia đã “hóa rồng” trở thành các nước công nghiệp mới (NICs) trong những thập niên qua.

Như tinh thần những bài phát biểu mà Tổng Bí thư Tô Lâm đã trình bày ở trên, thì trước hết đây là tên gọi của một giai đoạn phát triển mới, giai đoạn phát triển bứt phá đặc biệt mạnh mẽ của Việt Nam mà *thời điểm bắt đầu* là từ Đại hội XIV của Đảng năm 2026. Khái niệm này phản ánh ý chí

phát triển, khát vọng phát triển, niềm tin ở tương lai gần và quyết tâm chiến lược của Việt Nam. “Kỷ nguyên vươn mình” là một khái niệm có tính chất hình tượng phản ánh sự vận động khách quan của xã hội Việt Nam sau khi tích lũy được những nguồn lực không hề nhỏ qua 40 năm Đổi mới.

Sự vận động khách quan này sẽ bị tuột khỏi tầm tay nếu thiếu ý chí phát triển. “Ưu tiên hàng đầu” của kỷ nguyên mới, như Tổng Bí thư đã giải thích, là thực hiện bằng được các mục tiêu chiến lược đã hoạch định đến năm 2030, 2045.

“Định hướng chiến lược” của kỷ nguyên vươn mình của dân tộc trước hết là “đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực cầm quyền” của Đảng cầm quyền. “Bước đi đầu tiên” là cuộc “cách mạng tinh gọn bộ máy” tổ chức, “đột phá mạnh mẽ về thể chế” - “điểm nghẽn của điểm nghẽn”. Đẩy lùi bằng được nguy cơ tụt hậu, bẫy thu nhập trung bình (không còn nghèo để phải thắt lưng buộc bụng nhưng lại chưa đủ giàu để loại bỏ những thứ bất hợp lý, thay đổi công nghệ, tối ưu hóa đời sống xã hội (Khalidi, 2023).

Tổng Bí thư còn chỉ rõ, “chìa khóa vàng”, “yếu tố sống còn” để “vượt qua bẫy thu nhập trung bình và hiện thực hóa khát vọng hùng cường của dân tộc” là khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Ông tâm huyết: “Chúng ta phải biết cách đứng trên vai của những người khổng lồ” (Tô Lâm, 2025a).

Như vậy, kỷ nguyên vươn mình, với tính cách là “kỷ nguyên giàu mạnh, kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên thịnh vượng của dân tộc Việt Nam”, thực chất là giai đoạn phát triển bứt phá, tăng tốc với “đích đến” là một xã hội Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, tự do, hạnh phúc... theo mô hình xã hội lý tưởng.

Về mặt chính trị là thổi bùng khát vọng phát triển đang tiềm ẩn trong đời sống tinh thần xã hội, đánh thức ước mơ “sánh vai với các cường quốc năm châu” của mọi tầng lớp nhân dân. Về thể chế là tháo gỡ điểm nghẽn trong mọi hoạt động kinh tế - xã hội, thay đổi cách quản trị phát triển, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng sao cho tính chất dung hợp (Inclusiveness) ngày càng chiếm ưu thế trong thể chế, hạn chế tối đa thể chế ngầm (Implicit Institution). Về mặt tư duy lý luận là không giáo điều, không bảo thủ “sách vở” - thực sự coi thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý.

Trong tương quan với thế giới, Việt Nam trong kỷ nguyên này có thể “sánh vai với các cường quốc năm châu”.

#### **4. Thời điểm “có một không hai” để hiện thực hóa kỷ nguyên phát triển vươn mình**

“Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc” là khát vọng đã có từ rất sớm ở nhiều thế hệ cha ông. Vào những năm 90 của thế kỷ XX, kỳ vọng trở thành nước công nghiệp tương như đã đến rất gần với Việt Nam nhưng vẫn không thành. Lúc đó, một vài quốc gia ASEAN khác cũng được thế giới dự báo sẽ là các nước NICs thế hệ tiếp theo, nhưng rồi cũng tăng trưởng chậm lại, các vấn đề xã hội phát sinh gay gắt khi bối cảnh thế giới đột nhiên bất lợi hơn kể từ sau khủng hoảng tài chính Đông Á.

Nghĩa là từ sau sự thần kỳ của mấy “con rồng châu Á”, không nhiều quốc gia thu nhập trung bình bứt phá thành công.

Đối với Việt Nam, “cơ sở định vị” cho giai đoạn phát triển mới là những thành tựu thực tế mà đất nước đã đạt được sau 40 năm Đổi mới - thế và lực đã đủ để bứt phá, không còn mắc kẹt ở tình trạng “lực bất tòng tâm” như giai đoạn trước - là một trong những nước bắt nhịp rất nhanh với Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, với những tiến bộ mới của AI. Từ năm 2020,

Việt Nam đã thuộc những nước có trình độ “phát triển con người cao” (High Human Development: chỉ số HDI > 0,700). Giai đoạn dân số trẻ với cơ cấu “dân số vàng” chiếm 64% trong độ tuổi lao động, bắt đầu từ năm 2007 và sẽ kết thúc vài năm sau năm 2030, đang tạo cho đất nước có được lực lượng lao động hùng hậu, vẫn còn khả năng làm xoay chuyển nền kinh tế đất nước. Từ năm 2023, Việt Nam đã có dân số trên 100 triệu người, đứng vào nhóm 3 nước Đông Nam Á, 8 nước châu Á và 15 nước trên thế giới có dân số đông nhất. Cơ cấu dân số trẻ lại có trình độ học vấn thuộc loại tốt: 96% dân số biết đọc, biết viết và tỷ lệ có học vấn cao hơn vẫn đang ngày càng tăng (UNDP, 2024: 275). Tỷ lệ lao động nữ cao hàng đầu khu vực (Tổng cục Thống kê, 2024). Một thể chế lãnh đạo mới có tư duy kỹ trị, đủ thực tế và có tầm nhìn. Ngoài ra, người Việt Nam được Viện Economic Affairs (thuộc Đại học Buckingham, Anh) đánh giá là có tâm lý khao khát thành công, có thái độ năng động trong kinh tế rất cao, cao hơn hầu hết 7 nước châu Âu và 4 nước châu Á (được khảo sát). Số người kỳ thị với người giàu rất thấp, chỉ 19% dân cư, nhiều hơn không đáng kể so với 14% của Nhật Bản (Zitelmann, 2022).

Nghĩa là, Việt Nam ngày nay đang được coi là ở vào thời điểm “có một không hai” để hiện thực hóa “kỷ nguyên phát triển mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, đi cùng nhịp tiến bộ của thời đại.

#### **5. Kết luận**

Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, gắn liền với vai trò của Tổng Bí thư Tô Lâm, là tư tưởng thể hiện khát vọng phát triển mạnh mẽ của đất nước trong giai đoạn tới. Dư luận trong và ngoài nước, các nhà hoạt động chính trị - xã hội cũng như nhiều tổ chức quốc tế đã ghi

nhận và đánh giá cao khát vọng này cùng với những thành công của Việt Nam trong những năm qua, tiếp nối những thành tựu từ khi Đổi mới.

Mục tiêu trở thành nước phát triển, thu nhập cao vào những năm giữa thế kỷ đòi hỏi Việt Nam phải đổi mới mô hình quản lý, cải cách thể chế, thúc đẩy tăng trưởng, phát triển mạnh mẽ khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo... Tầm nhìn chiến lược về “Kỷ nguyên vươn mình” là tiền đề tư tưởng để thực hiện các mục tiêu này.

Sau gần 40 năm Đổi mới, Việt Nam ngày nay là một xã hội ổn định nhưng khá năng động; một cộng đồng hơn 100 triệu dân cần cù, yêu lao động, dân trí tốt và giàu ý chí phát triển; một nền kinh tế liên tục tăng trưởng tương đối cao, đứng thứ 36 thế giới và thích ứng nhanh với thế giới số; và một thể hệ lãnh đạo có tư duy kỹ trị, thực tế và có tầm nhìn... Đó là những nhân tố cần và đủ để Việt Nam tận dụng được thời điểm “có một không hai” trong giai đoạn phát triển mới, tránh nguy cơ tụt hậu, phá bẫy thu nhập trung bình, vươn mình trong kỷ nguyên phát triển mới, đi cùng nhịp tiến bộ của thời đại □

### Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 4, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011.
2. Khalidi, Ramla (2023), *Viet Nam, technology and the middle-income trap*, <https://www.undp.org/vietnam/blog/viet-nam-technology-and-middle-income-trap>
3. Tô Lâm (2024a), “Toàn văn phát biểu tại Phiên Khai mạc Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV”, *Chuyên mục Xây dựng chính sách, pháp luật*, Báo điện tử Chính phủ ngày 21/10, [https://xaydungchinhachsach.chinhphu.vn/phat-bieu-cua-tong-bi-](https://xaydungchinhachsach.chinhphu.vn/phat-bieu-cua-tong-bi-thu-to-lam-tai-buoi-gap-mat-tri-thuc-nha-khoa-hoc-102241230132621815.htm)

[thu-chu-tich-nuoc-to-lam-tai-phiien-khai-mac-ky-hop-thu-8-quoc-hoi-khoa-xv-119241021113227895.htm](https://xaydungchinhachsach.chinhphu.vn/phat-bieu-cua-tong-bi-thu-to-lam-tai-buoi-gap-mat-tri-thuc-nha-khoa-hoc-102241230132621815.htm)

4. Tô Lâm (2024b), “Một số nội dung cơ bản về kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc”, *Tạp chí Cộng sản* ngày 31/10, [https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset\\_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/ky-nguyen-moi-ky-nguyen-vuon-minh-cua-dan-toc-ky-nguyen-phat-trien-giau-manh-duoi-su-lanh-dao-cam-quyen-cua-dang-cong-san-xay-dung-thanh-cong-nuoc-vie](https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK31Gf/content/ky-nguyen-moi-ky-nguyen-vuon-minh-cua-dan-toc-ky-nguyen-phat-trien-giau-manh-duoi-su-lanh-dao-cam-quyen-cua-dang-cong-san-xay-dung-thanh-cong-nuoc-vie)
5. Tô Lâm (2024c), “Tổng Bí thư trao đổi chuyên đề Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”, *Cổng thông tin điện tử Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh* ngày 25/11, <https://hcma.vn/Pages/chi-tiet-tin.aspx?ItemID=18650>
6. Tô Lâm (2024d), “Phát biểu tại buổi gặp mặt trí thức, nhà khoa học”, *Báo điện tử Chính phủ* ngày 30/12, <https://baochinhphu.vn/phat-bieu-cua-tong-bi-thu-to-lam-tai-buoi-gap-mat-tri-thuc-nha-khoa-hoc-102241230132621815.htm>
7. Tô Lâm (2025a), “Bài phát biểu tại Hội nghị toàn quốc về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”, *Báo điện tử Chính phủ* ngày 13/01, <https://baochinhphu.vn/phat-bieu-cua-tong-bi-thu-to-lam-tai-hoi-nghi-toan-quoc-ve-dot-pha-phat-trien-khoa-hoc-cong-nghe-doi-moi-sang-tao-va-chuyen-doi-so-quoc-gia-102250113125610712.htm>
8. Tô Lâm (2025b), “Bài phát biểu tại Diễn đàn quốc gia phát triển doanh nghiệp công nghệ số”, *Báo điện tử Chính phủ* ngày 15/01, <https://baochinhphu.vn/phat-bieu-cua-tong-bi-thu-to-lam-tai-dien-dan-quoc-gia-phat-trien-doanh-nghiep-cong-nghe-so-viet-nam-lan>

- thu-vi-102250115153557723.htm
9. *Thế giới & Việt Nam* (Subsidiary of The World and Viet Nam Report, 2024), “Vietnam’s path forward, relations with the United States, and vision for the new era”, <https://en.baoquocte.vn/vietnams-path-forward-relations-with-the-united-states-and-vision-for-the-new-era-287532.html>
  10. Tổng cục Thống kê (2024), *Tình hình thị trường lao động Việt Nam năm 2023*, <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2024/01/tinh-hinh-thi-truong-lao-dong-viet-nam-nam-2023/>
  11. UNDP (2024), *Human Development Report 2023-2024*.
  12. VNS (2024), “Remarks by Party General Secretary and President Tô Lâm at General Debate of UNGA 79<sup>th</sup> session”, *Việt Nam News* dated 25/9, <https://vietnamnews.vn/politics-laws/1663633/remarks-by-party-general-secretary-and-president-to-lam-at-general-debate-of-unga-79th-session.html>
  13. Zitelmann, Rainer (2022), “Attitudes towards the rich in China, Japan, South Korea, and Vietnam”, *Economic Affairs*, No. 42, <https://iea.org.uk/wp-content/uploads/2022/07/Economic-Affairs-2022-Zitelmann-Attitudes-towards-the-rich-in-China-Japan-South-Korea-and-Vietnam.pdf>

(tiếp theo trang 50)

4. Đỗ Hương (2024), “Thúc đẩy xuất khẩu nông sản sang Trung Quốc thông qua các Nghị định thư”, *Báo điện tử Chính phủ* ngày 06/6, <https://baochinhphu.vn/thuc-day-xuat-khau-nong-san-sang-trung-quoc-thong-qua-cac-nghi-dinh-thu-102240606164946872.htm>
5. Khánh Linh (2019), “Hướng dẫn thực hiện Hiệp định Thương mại biên giới Việt Nam-Lào”, *Báo điện tử Chính phủ* ngày 08/01, <https://baochinhphu.vn/huong-dan-thuc-hien-hiep-dinh-thuong-mai-bien-gioi-viet-nam-lao-102250494.htm>
6. Ngọc Linh (2024), “Sửa chính sách đề nâng hiệu quả hoạt động thương mại biên giới”, *Hải quan online* ngày 26/01, <https://haiquanonline.com.vn/sua-chinh-sach-de-nang-hieu-qua-hoat-dong-thuong-mai-bien-gioi-182739.html>
7. Quốc hội (2017), *Luật Quản lý ngoại thương năm 2017*.
8. Đào Ngọc Tuấn (2025), “Những định hướng, giải pháp nhằm hoàn thiện cơ chế, chính sách trong việc kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với quốc phòng an ninh và đối ngoại ở các tỉnh biên giới phía Bắc Việt Nam trong bối cảnh mới”, *Tạp chí Công Thương* ngày 24/01, <https://tapchicongthuong.vn/nhung-dinh-huong--giai-phap-nham-hoan-thien-co-che--chinh-sach-trong-viec-ket-hop-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-voi-quoc-phong-an-ninh-va-doi-ngoai-o-cac-tinh-bien-gioi-phia-bac-vn-trong-boi-can-h-moi-131935.htm>
9. Hạnh Châu (2025), “Hợp tác, kết nối vận tải đường bộ Việt Nam - Campuchia”, *Báo An Giang online* ngày 12/6, <https://baoangiang.com.vn/hop-tac-ket-noi-van-tai-duong-bo-viet-nam-campuchia-a422411.html>